

## HƯỚNG DẪN

**một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị,  
Kế hoạch số 73-KH/TU của Tỉnh ủy về đại hội đảng bộ các cấp trong  
Đảng bộ tỉnh, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng**

-----

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 08/7/2019 của Tỉnh ủy về đại hội đảng bộ các cấp trong Đảng bộ tỉnh tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (*sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương, Kế hoạch số 73-KH/TU của Tỉnh ủy*); Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 73-KH/TU của Tỉnh ủy như sau:

### 1. VỀ TIÊU CHUẨN CẤP ỦY VIÊN

- Tiêu chuẩn cấp ủy viên các cấp thực hiện theo Chỉ thị số 35-CT/TW, Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW và Kế hoạch số 73-KH/TU.

- Đối với chủ tịch hội cựu chiến binh, trưởng công an, chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự tham gia cấp ủy xã, phường, thị trấn (*cấp xã*) có trình độ chuyên môn theo quy định của ngành dọc cấp trên.

- Đối với bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố tham gia cấp ủy cấp xã: Cấp ủy cấp xã lựa chọn nhân sự bí thư chi bộ thôn, bản, tổ dân phố tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 bảo đảm tiêu chuẩn theo Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh về tiêu chuẩn, quy trình tuyển chọn và bố trí kiêm nhiệm những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương và được cấp ủy cấp huyện đồng ý.

- Đối với bí thư chi bộ, đảng bộ cơ sở của các đơn vị kinh tế tư nhân, yêu cầu tiêu chuẩn trình độ lý luận chính trị: Nói chung đã qua lớp bồi dưỡng lý luận chính trị sơ cấp hoặc tương đương trở lên và được cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý. Sau khi đảm nhiệm chức vụ bí thư; cấp ủy huyện, thành phố, Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh có kế hoạch cử đi bồi dưỡng để có trình độ lý luận chính trị sơ cấp trở lên.

## 2. VỀ ĐIỀU KIỆN ĐỘ TUỔI

- Độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp thực hiện theo Chỉ thị số 35-CT/TW, Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW và Kế hoạch số 73-KH/TU.

- Đối với bí thư chi bộ là thủ trưởng cơ quan đảng, chính quyền, mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện và bí thư chi bộ, đảng bộ cơ sở các đơn vị kinh tế Nhà nước: Độ tuổi lần đầu giữ chức bí thư cấp ủy không nhất thiết phải trọn 01 nhiệm kỳ (05 năm); độ tuổi tái cử bí thư cấp ủy phải còn tuổi công tác từ 01 năm (12 tháng) trở lên.

- Không tính độ tuổi đối với bí thư chi bộ, đảng bộ cơ sở của các đơn vị kinh tế tư nhân.

- Đối với bí thư chi bộ thôn, bản, tổ dân phố tham gia cấp ủy cơ sở: Tùy theo đặc điểm, tình hình địa phương, cấp ủy cấp xã cơ cấu đồng chí bí thư chi bộ có độ tuổi phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm tuổi bình quân của cấp ủy khóa mới không cao hơn khóa trước và được cấp ủy cấp huyện đồng ý.

## 3. VỀ CƠ CẤU CẤP ỦY

- Cơ cấu cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy các cấp bảo đảm theo quy định nêu tại Chỉ thị số 35-CT/TW, Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW và Kế hoạch số 73-KH/TU.

- Về cơ cấu cấp ủy cấp xã: Căn cứ đặc điểm, tình hình và yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương, xác định cơ cấu 03 độ tuổi, cơ cấu cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, lĩnh vực, địa bàn theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW, phù hợp với tình hình địa phương, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy và được cấp ủy cấp huyện đồng ý.

- Về cơ cấu cấp ủy cơ sở khác: Tùy theo đặc điểm tình hình để bố trí cơ cấu phù hợp.

- Về định hướng cơ cấu cấp ủy cấp huyện:

+ Đối với cơ cấu độ tuổi, cơ cấu cán bộ trẻ, cán bộ nữ, người dân tộc thiểu số: Thực hiện theo Chỉ thị số 35-CT/TW và Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW.

+ Đối với cơ cấu ngành, lĩnh vực, địa bàn: Cơ cấu cấp ủy cấp huyện gồm thường trực cấp ủy, thường trực HĐND, lãnh đạo UBND huyện, trưởng các ban, cơ quan của cấp ủy, tổ chức chính trị - xã hội, công an, quân sự, tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân; cơ cấu cứng một số ngành quan trọng của UBND huyện; một số xã, phường, thị trấn trọng điểm; có thể bố trí thêm cấp phó của một số ban đảng và phó chủ tịch ủy ban mặt trận Tổ quốc cấp huyện.

*Theo định hướng trên, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện xác định rõ cơ cấu cứng những ngành, lĩnh vực, địa bàn bố trí cán bộ tham gia cấp ủy, bảo đảm sự*

*lãnh đạo toàn diện của cấp ủy, theo phương châm: Phải coi trọng chất lượng cấp ủy, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn, điều kiện và không nhất thiết địa phương, ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp ủy.*

#### **4. QUY TRÌNH NHÂN SỰ CẤP ỦY HUYỆN, THÀNH PHỐ VÀ ĐẢNG BỘ TRỰC THUỘC TỈNH ỦY**

Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy (cấp ủy cấp huyện) xây dựng đề án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 của cấp mình, xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy. Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy đã được Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến; cấp ủy cấp huyện thực hiện các bước quy trình nhân sự đối với các đồng chí tái cử cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, bí thư, phó bí thư, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy trước, sau khi xác định được số lượng các đồng chí tái cử, thì tiếp tục thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí lần đầu tham gia và bảo đảm số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy nêu trong đề án nhân sự; đồng thời dự kiến phương án giới thiệu nhân sự cấp ủy đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND nhiệm kỳ 2021-2026.

##### **4.1. Về quy trình nhân sự đối với các đồng chí tái cử cấp ủy**

###### **Bước 1:** Tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy cấp huyện (lần 1)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng theo quy định và đề án nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở danh sách các đồng chí cấp ủy đương nhiệm, tiểu ban nhân sự rà soát, đánh giá từng trường hợp, báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp huyện xem xét, thông qua danh sách các đồng chí đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tái cử cấp ủy, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra, các chức danh chủ chốt cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025; lãnh đạo HĐND, UBND nhiệm kỳ 2021-2026 (*viết tắt là cấp ủy và các chức danh chủ chốt cấp huyện*) theo quy định trước khi lấy ý kiến giới thiệu ở các bước tiếp theo, gồm các danh sách: (1) Cấp ủy viên; ủy viên ban thường vụ cấp ủy; bí thư, phó bí thư cấp ủy; (2) ủy viên, phó chủ nhiệm, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy; (3) chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND.

**Bước 2:** Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự đã được hội nghị ban thường vụ cấp ủy xem xét, thông qua ở bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

###### **\* Thành phần:**

- Đối với các huyện ủy, thành ủy: Các đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ; chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND huyện, thành phố; trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện; bí thư các chi bộ, đảng bộ trực thuộc; chủ tịch HĐND, UBND xã, phường, thị trấn.

- Đối với đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy: Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ; trưởng, phó các phòng, ban và tương đương; bí thư, phó bí thư các chi bộ, đảng bộ trực thuộc và trưởng các đoàn thể của đảng ủy.

**Bước 3:** Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ cấp huyện (lần 1)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, ban chấp hành đảng bộ cấp huyện tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

**Bước 4:** Tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy cấp huyện (lần 2)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (nếu có); ban thường vụ cấp ủy cấp huyện xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tái cử cấp ủy và các chức danh chủ chốt cấp huyện để trình hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2).

Về nội dung khảo sát nhân sự: Ban thường vụ cấp ủy và tiểu ban nhân sự nếu xét thấy cần thiết thì tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự (đã được giới thiệu ở bước 3) tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy cơ sở nơi cư trú.

- Đối với nơi công tác: Lấy ý kiến của cán bộ chủ chốt (đối với phòng, ban cấp huyện là tập thể lãnh đạo và chi ủy nơi cán bộ sinh hoạt; đối với cấp xã là tập thể cấp ủy) để lấy ý kiến giới thiệu bằng phiếu kín.

- Đối với nơi cư trú: Lấy ý kiến nhận xét của chi ủy hoặc chi bộ (nơi không có chi ủy) và trưởng thôn, bản (tổ trưởng tổ dân phố) về bản thân và gia đình cán bộ.

**Bước 5:** Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2)

Trình tự thực hiện:

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.
- Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).
- Hội nghị ban chấp hành đảng bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu.

\* ***Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*** Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập ở các bước (riêng bước 2 tính trên số đại biểu có mặt).

**4.2. Về quy trình đối với nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy**

**Bước 1:** Tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy (lần 1)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng theo quy định và đề án nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở danh sách: Quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra, các chức danh chủ chốt cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025, các chức danh

chủ chốt HĐND, UBND nhiệm kỳ 2021-2026; quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện; tiểu ban nhân sự rà soát, đánh giá từng trường hợp, báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp huyện xem xét, thông qua danh sách dự kiến những nhân sự trong quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia cấp ủy và các chức danh chủ chốt cấp huyện khóa mới (như danh sách cán bộ tái cử ở bước 1).

**Bước 2:** Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự đã được hội nghị ban thường vụ cấp ủy xem xét, thông qua ở bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

Thành phần: Như thành phần bước 2, đối với các đồng chí tái cử.

**\* Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:**

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định<sup>1</sup> và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban thường vụ cấp ủy thông qua ở bước 1 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 30% tổng số đại biểu có mặt trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên nêu trong đề án nhân sự). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí đó vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

**Bước 3:** Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 1)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng theo quy định và đề án nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, hội nghị tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu.

**\* Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:**

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt giới thiệu ở bước 2 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu có mặt và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên nêu trong đề án nhân sự). Trường hợp

<sup>1</sup> Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định 41 người; số tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số lượng được giới thiệu còn lại không quá 27 người (tính theo số dư từ 10-15%); đối với số lượng ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp ủy, HĐND, UBND cấp huyện thì giới thiệu 01 người cho một chức danh.

cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí đó vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

**Bước 4:** Tiến hành khảo sát nhân sự và tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy (lần 2)

(1) Ban thường vụ cấp ủy và tiểu ban nhân sự tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự được giới thiệu ở bước 3 tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy cơ sở nơi cư trú.

Việc khảo sát nhân sự thực hiện như quy trình đối với cán bộ tái cử.

(2) Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tham gia cấp ủy và các chức danh chủ chốt cấp huyện khóa mới để đưa ra hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2) biểu quyết giới thiệu.

**\* Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:**

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban chấp hành giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên nêu trong đề án nhân sự). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí đó vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

**Bước 5:** Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2)

Trình tự thực hiện:

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.  
 - Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).  
 - Tập thể ban chấp hành đảng bộ thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu.

**\* Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:**

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban thường vụ cấp ủy thông qua ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên nêu trong đề án nhân sự). Trường

hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu.

## 5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**5.1.** Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW, Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW, Kế hoạch số 73-KH/TU và Hướng dẫn này, cấp ủy cấp huyện thực hiện một số công việc sau:

- Hướng dẫn quy trình nhân sự đại hội cấp ủy của các tổ chức đảng trực thuộc theo quy định.

- Triển khai thực hiện công tác nhân sự ở cấp mình theo quy định; sau khi thông qua đề án nhân sự cấp ủy, xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) trước khi triển khai các bước quy trình nhân sự tiếp theo.

- Kiểm tra, đôn đốc việc chuẩn bị, tổ chức đại hội các tổ chức đảng trực thuộc.

- Đăng ký thời gian tổ chức đại hội của cấp mình với Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Văn phòng Tỉnh ủy*) để sắp xếp lịch tổ chức đại hội.

Gửi phương án, hồ sơ nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) **trước 40 ngày làm việc** tính đến thời điểm dự kiến khai mạc đại hội đảng bộ.

**5.2.** Ban Tổ chức Tỉnh ủy có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Hướng dẫn này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) xem xét, chỉ đạo./.

### Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (*báo cáo*),
- Các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (10 bản),
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ



**Bùi Văn Hải**